



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
Independence - Freedom - Happiness

**DANH MỤC CHỨNG KHOÁN CƠ  
CẤU ĐỂ HOÁN ĐỔI LẤY MỘT LÔ  
CHỨNG CHỈ ETF**

**BASKET OF COMPONENT  
SECURITIES AND CASH  
TO EXCHANGE FOR ONE LOT OF ETF**

Kính gửi: Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam, Sở giao dịch Chứng khoán TP.HCM, Thành viên lập quỹ, Nhà đầu tư  
To: Vietnam Securities Depository, HoChiMinh Stock Exchange, Authorized Participant, Investors

- Tên CTQLQ/Fund Management company: CTCP QLQ đầu tư Việt Nam/VietFund Management
  - Tên Ngân hàng giám sát/Supervisory Bank: Ngân hàng Standard Chartered/Standard Chartered Bank
  - Tên quỹ ETF/ETF name: Quỹ ETF VFMVN30/VFMVN30 ETF
  - Mã chứng khoán/Securities symbol: E1VFN30
  - Địa chỉ trụ sở chính/Main office address: Unit 1701-04 Melinh Point Tower, 02 Ngo Duc Ke, District 1, HCMC
  - Điện thoại/Tel: +84-8 3 8251488 Fax: +84-8 38251489
  - Ngày giao dịch hoán đổi/Exchange date: 13/10/2020
  - Đơn vị tính lô ETF/Unit: 1 lô ETF tương đương 100 000 chứng chỉ quỹ ETF/1 lot of ETF = 100 000 ETF shares
- Chúng tôi thông báo Danh mục chứng khoán cơ cấu để hoán đổi như sau/ We announce the creation basket as follow:

STT	Mã chứng khoán	Số lượng	Tỷ lệ % trong danh mục
Order	Securities Symbol	Volume	Weighting
1	BID	350	0.98%
4	CTG	1,610	3.20%
5	EIB	1,500	1.76%
6	FPT	1,350	4.69%
7	GAS	210	1.07%
8	HDB	1,900	3.16%
9	HPG	4,280	8.25%
2	KDH	710	1.17%
10	MBB	3,590	4.30%
11	MSN	880	4.21%
12	MWG	640	4.69%
13	NVL	730	3.11%
14	PLX	230	0.77%
15	PNJ	390	1.65%
16	POW	1,010	0.71%
17	REE	330	0.94%
18	ROS	610	0.10%
19	SAB	150	1.92%
20	SBT	510	0.56%
21	SSI	780	0.95%
22	STB	3,700	3.36%
23	TCB	4,910	7.10%
3	TCH	420	0.60%
24	VCB	880	5.16%

25	VHM	840	4.44%
26	VIC	1,210	7.75%
27	VJC	570	4.08%
28	VNM	1,390	10.14%
29	VPB	3,680	5.87%
30	VRE	930	1.72%

+ Giá trị danh mục chứng khoán cơ cấu/basket value: (VND)	1,442,786,200
- Giá trị lô chứng chỉ quỹ ETF/Value per lot of ETF: (VND)	1,466,232,035
- Giá trị chênh lệch/Difference in value: (VND)	23,445,835
- Phương án xử lý đối với giá trị chênh lệch/With cash component:	
+ Đối với nhà đầu tư mua chứng chỉ quỹ ETF/With creation order:	Nộp tiền bằng giá trị chênh lệch/Transfer cash component
+ Đối với nhà đầu tư bán chứng chỉ quỹ ETF/With redemption order:	Nhận tiền bằng giá trị chênh lệch trừ đi thuế, phí mua lại Receive cash component after subtracting tax and redemption fee

**Các trường hợp CKCC được thay bằng tiền/In case, stock can be replaced by cash**

Mã chứng khoán	Tiền thay thế tương ứng 1 cổ phiếu (VND)	Đối tượng áp dụng	Lý do
Securities symbol	Cash amount is replaced for 1 share (VND)	Applied investors	State the reason
BID	45045	BSC	Hạn chế đầu tư cơ phiếu công ty mẹ theo quy định điều 44.4 a TT210/2012/TT-BTC Restriction of ownership by Circular 210/2012/TT-BTC
CTG	32010	KIS	Cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa The stock reaches foreign ownership limit
FPT	55990	KIS	Cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa The stock reaches foreign ownership limit
MBB	19305	KIS	Cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa The stock reaches foreign ownership limit
MWG	118250	KIS	Cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa The stock reaches foreign ownership limit
PNJ	68200	KIS	Cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa The stock reaches foreign ownership limit
REE	45870	KIS	Cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa The stock reaches foreign ownership limit
TCB	23320	KIS	Cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa The stock reaches foreign ownership limit
VPB	25740	KIS	Cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa The stock reaches foreign ownership limit

**Tổng giám đốc/CEO**



**Trần Thanh Tân**

Ngày ký: 12/10/2020